## ***Thứ sáu ngày 29 tháng 9 năm 2023***

## **TIẾNG VIỆT**

## **-39+40- GÓC SÁNG TẠO+TỰ ĐÁNH GIÁ**

## **THƠ TẶNG BẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ: Biết viết vài dòng thơ hoặc một đoạn văn tặng một người bạn. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Biết trang trí bài viết bằng tranh, ảnh bạn.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Củng cố hiểu biết về vần trong thơ; tìm được vần trong thơ. Bước đầu biết làm một vài dòng thơ đơn giản có vần.

- Biết thể hiện sự quan tâm với bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHBD

- Máy tính,tivi.

- Sản phẩm của HS năm trước do GV sưu tầm.

**2. Đối với học sinh**

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

- Ảnh người bạn của HS hoặc tranh bạn do HS tự vẽ; giấy màu, bút chì màu, bút dạ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Hình thành kiến thức**  **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài: Qua bài Tập đọc *Mít làm thơ* và *Giờ ra chơi*, các em đã bước đầu hiểu thế nào là vần trong thơ. Tiết học hôm nay, các em sẽ tập tìm vần cho 2 bài thơ. Sau đó sẽ thực hành làm thơ như bạn Mít. Các em sẽ tập viết một vài dòng thơ tặng một người bạn mà em yêu quý. Nếu làm thơ khó, các em có thể viết một đoạn văn tặng bạn. Hi vọng với bài học này, lớp ta sẽ phát hiện ra những bạn có tài làm thơ, những thi sĩ của lớp.  **2. HĐ 1: Tìm vần trong các bài thơ (BT 1)**  - GV mời HS 1 đọc câu lệnh và bài thơ *Tình bạn* chưa hoàn chỉnh, các từ cần điền để hoàn thành bài thơ.  - GV mời HS 2 đọc tiếp bài thơ *Gấu qua cầu* và các từ cần điền để hoàn thành bài thơ.  - GV yêu cầu HS làm bài nhóm đôi: trao đổi, tìm từ (có vần) hợp với ô trống của BT 1a và 1b, nối từ với ô trống thích hợp trong VBT.  - GV mời một số HS báo cáo kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *a) Tình bạn*  Gà cùng ngan, vịt  Chơi ở bờ ao  Chẳng may té **nhào**  Gà rơi xuống nước  Không chậm nửa **bước**  Ngan vịt chạy theo  Rẽ đám rong **bèo**  Vớt gà lên cạn.  *b) Gấu qua cầu*  ... Không ai chịu nhường **bước**  Cãi nhau mãi không thôi  Chú nhái bén đang **bơi**  Ngẩng đầu lên mà bảo:  - Cái cầu thì bé tẹo  Ai cũng muốn qua mau  Nếu cứ cố tranh **nhau**  Thì có anh ngã chết  Bây giờ phải đoàn kết  Cõng nhau quay nửa vòng  Đổi chỗ thế là **xong**  Cả hai cùng qua được!  - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh 2 bài thơ đã điền vần hoàn chỉnh.  **3. HĐ 2: Tập làm thơ hoặc viết đoạn văn về một người bạn (BT 2)**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 2, đọc các gợi ý và mấy dòng thơ mẫu của HS.  - GV hỏi HS về các tiếng bắt vần với nhau trong dòng thơ **M** của HS.  - GV chốt đáp án: Tiếng *Mai* bắt vần với *tài*.  - GV nhắc HS nào không làm thơ thì có thể viết đoạn văn về người bạn mình yêu quý; khuyến khích HS viết sáng tạo, viết tự do, viết nhiều hơn 4 dòng thơ, nhiều hơn 5 câu văn (viết 4 – 5 câu là YC tối thiểu). Chú ý gắn tranh ảnh, trang trí đoạn văn.  - GV đi đến từng bàn, hướng dẫn và giúp đỡ HS: Chỉ cho các em vị trí thích hợp để gắn tranh ảnh, gợi ý cách trang trí. GV nhắc HS chú ý đặt dấu chấm kết thúc câu.  - GV chữa một vài bài của HS.  - Gv nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - HS đọc câu lệnh và bài thơ *Tình bạn* chưa hoàn chỉnh, các từ cần điền để hoàn thành bài thơ.  - HS đọc tiếp bài thơ *Gấu qua cầu* và các từ cần điền để hoàn thành bài thơ.  - HS làm bài nhóm đôi.  - Một số HS báo cáo kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe, sửa bài.  - Cả lớp đọc đồng thanh 2 bài thơ đã điền vần hoàn chỉnh.  - 1 HS đọc YC của BT 2, đọc các gợi ý và mấy dòng thơ mẫu của HS.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe GV chốt đáp án.  - HS hoàn thành BT. |

***\*Điều chỉnh sau tiết học:***

……………………………………………………………………………………….